TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 52 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 29 -12 - 2021
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Hồng**
Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lâm**
Ông **Vũ Kiêm Toàn**

- Thư ký phiên toà: Bà **Cao Thị Hồng Nhung** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà **Trần Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 133/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Chị Hà Thị T sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu 8, xã TP, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

-**Bị đơn**: Anh Đặng Ngọc C sinh năm 1969;

Địa chỉ: Khu 4 xã HX, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án – Nguyên đơn chị Hà Thị T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Đặng Ngọc C ngày 25/12/2018 tại Uỷ ban nhân dân xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, việc kết hôn là tự nguyện. Vợ chồng chung sống với nhau được khoảng 02 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, mặt khác vợ chồng không có con chung nên tình cảm dần phai nhạt. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đặng Ngọc C.

- Về con chung: Chị T xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong đơn đề nghị ngày 11/11/2021 của anh Đặng Ngọc C trình bày:

Anh đã được Toà án thông báo về việc thụ lý vụ án và thông báo triệu tập anh đến Toà án để làm thủ tục giải quyết ly hôn với chị Hà Thị T. Tuy nhiên do anh bận công việc làm ăn và do tình hình dịch bệnh Covid khó khăn nên anh không thể đến Toà án làm việc được. Do vậy anh đề nghị Toà án xét xử vắng mặt anh. Quan điểm của anh như sau:

Anh và chị T kết hôn với nhau từ năm 2018, việc kết hôn là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Quá trình vợ chồng chung sống với nhau đến nay vẫn không có con chung. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hoà hợp nhau. Hiện nay hai bên đã sống ly thân. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, nay chị T đề nghị ly hôn thì anh đồng ý.

- Về con chung: Anh C xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh C không đề nghị Tòa án giải quyết.

Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã HX thể hiện:

- Về nơi cư trú của anh Đặng Ngọc C: Anh C có nhà ở riêng và đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 4 xã HX, huyện Thanh Thủy tỉnh Phú Thọ. Hiện tại anh C vẫn cư trú tại địa phương.

- Về tình trạng hôn nhân giữa anh Đặng Ngọc C và chị Hà Thị T: Ngày 25/12/2018 anh C và chị T đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sống chung với nhau tại xã HX. Quá trình vợ chồng chung sống đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng không có con chung và không hoà hợp trong cuộc sống. Hiện nay thì chị T không còn sinh sống cùng anh C nữa, vợ chồng đã ly thân nhau.

Quan điểm của UBND xã HX về việc giải quyết tranh chấp "Hôn nhân và gia đình" giữa chị T và anh C: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự, bảo đảm quyền lợi phụ nữ.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thuỷ tại phiên tòa:

-Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật; nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị T, xử cho chị T được ly hôn anh C; Về con chung: không có con chung; Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Không đặt ra giải quyết trong vụ án này; Về án phí: chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay. Hội đồng xét xử nhận định:

1. **Về thủ tục Tố tụng:**

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho anh C và nhiều lần triệu tập anh C đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tuy nhiên anh C đều vắng mặt không có lý do; Chị T có đơn từ chối hòa giải và có đơn xin xử vắng mặt, do đó vụ án thuộc T hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Khoản 1, khoản 4, Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điểm b, Khoản 2, Điều 227 và Khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo thủ tục chung để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

2. **Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị T kết hôn với anh Đặng Ngọc C vào ngày 25/12/2018, việc kết hôn là tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Đây là một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị T, anh C đã xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, không cùng nhau đoàn kết xây dựng hạnh phúc gia đình, mặt khác quá trình chung sống đến nay vợ chồng vẫn không có con chung nên tình cảm dần phai nhạt. Hiện nay vợ chồng sống ly thân, không còn thực tế chung sống. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị được ly hôn anh C. Mặc dù anh C không có mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn gửi đến Toà án thể hiện quan điểm nhất trí ly hôn với chị T. Hội đồng xét xử xét thấy, hai bên không có biện pháp hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm hai bên đã hết, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị T, xử cho chị T được ly hôn anh C là phù hợp.

[2] Về con chung: Chị T, anh C xác định không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị T không yêu cầu giải quyết. Do vậy không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Sau khi ly hôn, nếu các bên có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[5] Quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 4, Điều 147; Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị T

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hà Thị T được ly hôn anh Đặng Ngọc C

2. Về con chung: Chị T và anh C xác định không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Sau khi ly hôn, nếu các bên có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Hà Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005871, ngày 19/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã HX;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thị Hồng